

Số: 404/2021/QĐST - HNGĐ

Hà Đông, ngày 05 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 375/2021/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị N, sinh năm 1974

- Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1970

Đều có HKTT: Số X, tổ dân phố 9, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự N ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự N ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự N và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự N ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị N và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Phạm Bùi Tuấn Dũng, sinh ngày 20/01/1999 (đã trưởng thành) và Phạm Bùi Tuấn Linh, sinh ngày 14/11/2008. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị Bùi Thị N sẽ trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Phạm Bùi Tuấn Linh, sinh ngày 14/11/2008 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác và không yêu cầu anh Phạm Văn H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Phạm Văn H có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, Bộ luật Dân sự và các luật khác có liên quan không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị N tự nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm (đổi trừ với số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp tại biên lai số 0009229 ngày 25/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Hòa